# TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TỈNH QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: 614/BC-TAND *Quảng Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2017*

**BÁO CÁO**

**CÔNG TÁC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2017**

**VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2018**

(Trình bày tại kỳ họp thứ 6 - HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2016 - 2021)

**I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC XÉT XỬ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN, CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ VÀ CÔNG TÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**1. Về công tác xét xử, giải quyết các loại vụ án**

***1.1. Kết quả đạt được***

***a. Về kết quả chung:***

Năm 2017 (từ 01/01/2017 đến 31/10/2017), Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã giải quyết 1.931/ 2.390 vụ án đã thụ lý (đạt tỷ lệ 80,8%); số vụ án còn lại đều mới thụ lý và còn trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Mặc dù số lượng các vụ án mà Tòa án phải giải quyết tăng hơn cùng kỳ năm trước 59 vụ, nhưng chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án tiếp tục được nâng cao. Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán chỉ 0,78%, bị sửa: 0,1%. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu thi đua mà Tòa án nhân dân tối cao quy định (tỷ lệ án bị hủy không quá 1,16%, tỷ lệ án bị sửa không quá 3%).

 Trong quá trình giải quyết tất cả các loại vụ án, Tòa án tỉnh và các Toà án cấp huyện đã tập trung nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên toà, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân, các phán quyết của Toà án căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và trên cơ sở xem xét toàn diện, khách quan các chứng cứ của vụ án, nên chất lượng giải quyết, xét xử tiếp tục được nâng lên. Năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh đã chọn các vụ án điểm, vụ án phức tạp, dư luận quan tâm để tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm mời Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh uỷ, lãnh đạo và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, điều tra viên đã điều tra vụ án tham dự phiên toà tham gia ý kiến rút kinh nghiệm. Mời phóng viên Báo chí trung ương và địa phương dự đưa tin phiên toà rút kinh nghiệm về công tác xét xử, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa theo Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 01/2017/CT-CA ngày 16/01/2017 của Chánh án Toà án nhân dân tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2017 của Toà án nhân dân các cấp đặt ra yêu cầu đổi mới việc tổ chức phiên toà xét xử theo đúng tinh thần cải cách tư pháp; đồng thời, giao chỉ tiêu mỗi Thẩm phán trong hệ thống Toà án nhân dân trong năm 2017 chủ toạ xét xử ít nhất một phiên toà rút kinh nghiệm.

 Toà án nhân dân tỉnh và 8 đơn vị Toà án cấp huyện đã lắp đặt và vận hành hệ thống ca mê ra truyền hình trực tuyến phiên toà và cài đặt kết nối tín hiệu âm thanh và hình ảnh từ phòng xét xử của Toà án đến máy vi tính tại các phòng làm việc của Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ và đồng chí Bí thư Huyện uỷ, Thành uỷ, Thị uỷ, Viện trưởng, Chánh án Toà án cấp huyện, cấp tỉnh và một số thành viên Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh.

***b. Về công tác giải quyết án hình sự:***

Tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh trong năm qua vẫn diễn biến phức tạp, thời gian gần đây xảy ra một số vụ án giết người đặc biệt nghiêm trọng, qua công tác xét xử, Toà án nhận thấy có một số nguyên nhân như: công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên còn có những hạn chế; một bộ phận thanh niên và thiếu niên nghiện ma túy, say rượu, tha hóa về đạo đức, sống buông thả nên chỉ từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt, cạnh tranh địa bàn làm ăn đã dùng vũ lực, hung khí nguy hiểm như dao, tuýp sắt để giải quyết mâu thuẫn và hậu quả chết người xảy ra; một số loại tội phạm khác như cờ bạc (với các hình thức như lô đề, đá gà, cá độ bóng đá và trò chơi trên internet), trộm cắp, các loại tội phạm về ma tuý không giảm.

Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đã thụ lý 454 vụ (sơ thẩm 364 vụ/ 590 bị cáo; phúc thẩm 90 vụ/118 bị cáo); đã giải quyết, xét xử 407 vụ (sơ thẩm 329 vụ/ 535 bị cáo; phúc thẩm 78 vụ/ 106 bị cáo); đạt tỷ lệ 89,6% (có phụ lục Thống kê mẫu số 1A kèm theo).

Trong năm 2017, Tòa án 2 cấp đã giải quyết, xét xử sơ thẩm 21 vụ/ 26 bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, chiếm tỷ lệ 6,3 % số vụ án đã xét xử sơ thẩm (số vụ án thụ lý tăng 03 vụ nhưng giảm 03 bị cáo so với cùng kỳ năm 2016); án tham nhũng thụ lý 4 vụ/6 bị cáo, đã xét xử 2 vụ /3 bị cáo. Hai vụ án còn lại đều trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Số vụ án tham nhũng thụ lý tăng 02 vụ, giảm 01 bị cáo so với cùng kỳ năm 2016. Một số loại tội phạm xảy ra nhiều: trộm cắp tài sản 143 vụ/ 217 bị cáo, chiếm tỷ lệ 39,3 % so với tổng số án đã thụ lý sơ thẩm; tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý 46 vụ/ 55 bị cáo, chiếm tỷ lệ 12,6%; tội vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ 31 vụ/ 31 bị cáo, chiếm tỷ lệ 8,5%; tội huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản 16 vụ/ 22 bị cáo, chiếm tỷ lệ 4,4 %; xuất hiện một số tội phạm mà những năm gần đây có xảy ra như: tội “Vi phạm chế độ một vợ một chồng”; tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

Tòa án hai cấp đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 09 vụ, Viện kiểm sát chấp nhận 08 vụ. So với cùng kỳ năm 2016 số vụ án mà Tòa án hai cấp tỉnh đã trả hồ sơ để Viện kiểm sát điều tra bổ sung giảm 01 vụ.

Toà án hai cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13. Công tác giải quyết xét xử các vụ án hình sự trong năm qua về cơ bản đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người không phạm tội. Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Bình đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng để giải quyết tốt vụ án, nên hầu hết các vụ án, nhất là các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng hoặc các vụ án được dư luận xã hội quan tâm đã được các Tòa án khẩn trương đưa ra xét xử kịp thời, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo đều đảm bảo nghiêm minh, đúng quy định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của người phạm tội, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ tiếp tục được các Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng. Việc áp dụng hình phạt không phải là hình phạt tù đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Bên cạnh làm tốt công tác giải quyết các vụ án hình sự, các Tòa án cũng rất chú trọng đến công tác tổ chức phiên toà rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên toà; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân thông qua hoạt động xét xử. Trong năm 2017, Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đã đ­ưa ra xét xử lưu động 107 vụ án hình sự, qua đó góp phần nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong quần chúng nhân dân.

***c. Về giải quyết các loại án khác:***

Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đã thụ lý 329 vụ án tranh chấp dân sự, đã giải quyết, xét xử 209 vụ, đạt tỷ lệ 63,5%; thụ lý 1.483 vụ án hôn nhân và gia đình, đã giải quyết, xét xử 1.226 vụ, đạt tỷ lệ 82,7%; thụ lý 65 vụ án về kinh doanh - thương mại, đã giải quyết, xét xử 44 vụ, đạt tỷ lệ 68%; thụ lý 03 vụ án lao động, đã giải quyết, xét xử 02 vụ, đạt tỷ lệ 67%. Các vụ án chưa giải quyết do mới thụ lý, đang trong thời hạn xây dựng hồ sơ, chuẩn bị xét xử theo luật định (có phụ lục Thống kê mẫu số 1A, 1B kèm theo).

Qua xét xử các vụ án về tranh chấp dân sự, nhận thấy nguyên nhân xảy ra là do vay, mượn tài sản đến hạn không trả; tranh chấp quyền sử dụng đất do ranh giới khi giao đất không cụ thể dẫn đến lấn chiếm đất; đòi lại đất cho mượn, cho sử dụng khi hết thời hạn cho mượn nhưng bên mượn cố tình dây dưa, kéo dài thời gian mượn. Số lượng vụ án ly hôn ngày càng nhiều, xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn trong gia đình, bị đánh đập, ngược đãi, do nghiện rượu, ma tuý; tình trạng một bên bỏ đi làm ăn xa lâu ngày không quan tâm tới gia đình cũng là nguyên nhân của nhiều vụ ly hôn. Về án kinh doanh thương mại xuất phát từ hợp đồng mua bán hàng hoá; hợp đồng vay nợ tín dụng, khi kinh doanh thua lỗ không có khả năng trả nợ gốc và lãi đến hạn dẫn đến tranh chấp; một số người dân dùng tài sản để thế chấp, bảo lãnh khoản vay của người khác nhưng khi bị xử lý tài sản thế chấp do người vay không có khả năng trả nợ lại chây lỳ, trốn tránh trong việc bị xử lý tài sản thế chấp, bảo lãnh.

Trong công tác giải quyết, xét xử các loại án trên, các Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, cũng như áp dụng đúng các quy định của pháp luật nội dung; quan tâm làm tốt việc hướng dẫn cho các đương sự thực hiện các nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, đồng thời tích cực xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định, nên đã giải quyết các vụ án đúng pháp luật. Các Toà án đã chú trọng làm tốt công tác hoà giải, tạo điều kiện cho các bên đương sự tự thoả thuận với nhau trong việc giải quyết án tranh chấp dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại; nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của công dân. Kết quả có 808 vụ án hôn nhân và gia đình, tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại được hoà giải thành, đạt tỷ lệ cao 54,5% (Xếp thứ 2 trong 12 tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên), qua đó giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, dứt điểm, củng cố đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Toà án nhân dân hai cấp tỉnh đã thụ lý 53 vụ án hành chính (so với cùng kỳ năm 2016 thụ lý tăng 24 vụ án), đã giải quyết, xét xử 42 vụ, đạt tỷ lệ 79,2%. Các vụ án khiếu kiện quyết định hành chính (gồm cả quyết định giải quyết khiếu nại) chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, phần lớn là khiếu kiện quyết định cấp đất, quyết định áp giá đền bù giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1A qua địa phận tỉnh Quảng Bình. Hầu hết, người khởi kiện cho rằng, trong quá trình giải phóng mặt bằng, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã áp giá đền bù không đúng đối với đất bị thu hồi; cấp đất cho người khác trong khi đất đang có người sử dụng mà chưa được thu hồi, đền bù. Sở dĩ có việc khiếu kiện phần lớn do nhận thức về pháp luật đất đai của người dân chưa được đầy đủ; bên cạnh đó vẫn còn xảy ra việc thu hồi đất của các cấp có thẩm quyền chưa đúng pháp luật, chưa giải quyết bảo đảm quyền lợi của người bị thu hồi đất, có hiện tượng thiếu công bằng giữa các hộ dân, việc tuyên truyền giải thích trước khi thực hiện giải phóng mặt bằng chưa được thấu đáo.

***d. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:***

Trong năm 2017, Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Toà án đối với 10 trường hợp trên tổng số 12 trường hợp bị yêu cầu áp dụng, đạt tỷ lệ 83,3%. Đương sự không khiếu nại lên Toà án nhân dân tỉnh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Toà án cấp huyện (có phụ lục Thống kê mẫu số 1C kèm theo).

***1.2. Hạn chế, thiếu sót***

Theo tỷ lệ các bản án, quyết định bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán 0,78%, Lãnh đạo Toà án nhân dân tỉnh nhận thấy nguyên nhân án bị huỷ là do một số Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà và Hội đồng xét xử còn hạn chế trong việc xem xét đánh giá chứng cứ vụ án; một số trường hợp áp dụng pháp luật chưa chính xác, xác định đối tượng khởi kiện vụ án hành chính không đúng.

**2. Công tác thi hành án hình sự**

***2.1. Kết quả đạt được:***

Tòa án hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 578 bị án đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó:

+ Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành 44 quyết định (đạt tỷ lệ 100%).

+ Tòa án nhân dân cấp huyện đã ban hành 534 quyết định (đạt tỷ lệ 100%), có 22 trường hợp hoãn thi hành án, ủy thác 53 trường hợp.

- Lập hồ sơ và ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1032 phạm nhân đang chấp hành án đúng quy định.

Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, ủy thác thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đều đảm bảo có căn cứ theo quy định của pháp luật. Các Tòa án đã thường xuyên chủ động phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Công an rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại chưa bị bắt thi hành án để đôn đốc bắt thi hành án (có phụ lục Thống kê biểu mẫu số 2 kèm theo).

2.2. Hạn chế, thiếu sót:

Công tác phối hợp với chính quyền địa phương, cơ sở trong việc quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ chưa chặt chẽ; một số xã, phường, thị trấn chưa quan tâm đến việc quản lý các đối tượng này.

**3. Công tác Hội thẩm nhân dân**

***3.1. Kết quả đạt được:***

Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh và cấp huyện có 144 vị (Hội thẩm nhân dân tỉnh 20 vị, Hội thẩm nhân nhân cấp huyện 124 vị), Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đều tạo điều kiện duy trì hoạt động của các Đoàn Hội thẩm nhân dân; đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước đối với Hội thẩm. Trong năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức 3 đợt tập huấn về nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân 2 cấp (trên 400 lượt người tham gia); in sao, cung cấp các loại văn bản, sách luật, tài liệu cần thiết liên quan đến việc nghiên cứu, xét xử để cấp phát cho Hội thẩm nhân dân hai cấp. Các vị Hội thẩm đã nêu cao được tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình với công tác xét xử và tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các quyết định giải quyết vụ án; thể hiện rõ tính độc lập của Hội thẩm trong hoạt động xét xử cũng như làm tốt công tác giải thích, tuyên truyền pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân.

3.2. Hạn chế, thiếu sót:

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số Hội thẩm nhân dân giữ chức vụ lãnh đạo các cơ quan, ban ngành ít tham gia phiên toà xét xử do bận công việc chuyên môn của cơ quan.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2018**

Từ thực tiễn công tác giải quyết, xét xử các loại án trong năm 2017 cho thấy, tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự và khiếu kiện hành chính còn diễn biến phức tạp. Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2018, Tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Quảng Bình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**1.** Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Tòa án nhân nhân tối cao và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Uỷ ban nhân dân tỉnh có liên quan đến hoạt động của Tòa án; gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13.

**2.** Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các phán quyết của Toà án phải đúng pháp luật, bảo đảm công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Tập trung làm tốt công tác hòa giải trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mai, lao động, tăng cường đối thoại trong công tác giải quyết vụ án hành chính và tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên toà xét xử lưu động; không để xảy ra trường hợp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật và tình trạng các bản án, quyết định tuyên không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự; kiên quyết không xét xử oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

Triển khai việc tập huấn chuyên sâu thi hành Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự mới. Thực hiện tốt các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

Xây dựng cơ chế và thực hiện tốt các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

Làm tốt công tác thi hành án hình sự; đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đúng pháp luật.

**3.** Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình: thực hiện tốt việc rà soát tinh giản biên chế theo chủ trương và hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, kỷ luật công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của những người giữ chức danh tư pháp trong Toà án nhân dân theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Toà án nhân dân tối cao về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Toà án nhân dân.

 Tiếp tục thực hiện tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký và Hội thẩm Tòa án 2 cấp để nâng cao chất lượng xét xử.

**4.** Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án; công khai các quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Toà án theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án. Cải tiến phương thức chỉ đạo, điều hành ở các đơn vị Tòa án theo hướng phân công, phân cấp hợp lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm công tác đối với từng bộ phận, cá nhân trong đơn vị; thực hiện nghiêm túc “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức hệ thống Tòa án nhân dân”.

**5.** Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng; tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", kết hợp với thực hiện cuộc vận động “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức hệ thống Toà án nhân dân”. Kịp thời khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác và tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

**III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ**

 Qua thực tiễn hoạt động xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh kiến nghị một số vấn đề sau đây:

- Thứ nhất, đề nghị chính quyền địa phương nơi có người bị kết án hình phạt tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ phối hợp cùng Cơ quan Thi hành án hình sự, Toà án, Viện Kiểm sát theo dõi, giám sát người bị kết án có địa chỉ cư trú tại địa phương để tăng cường công tác quản lý các đối tượng này theo quy định của pháp luật.

- Thứ hai, kính đề nghị HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục hỗ trợ thêm kinh phí để Tòa án cấp huyện có điều kiện tăng cường hoạt động xét xử lưu động và tăng cường cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác xét xử; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng của Toà án khi Toà án có yêu cầu.

Trên đây là báo cáo công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình trong năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm công tác Toà án năm 2018.

***Nơi nhận:* CHÁNH ÁN**

- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh;

- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh,;

- Ban TCTU, UBKTTU, Ban NCTU, VPTU;

- Ban PCHĐND tỉnh;         ***(đã ký)***

- VPHĐND tỉnh, VPUBND tỉnh;

- ĐBHĐND tỉnh;

- CA, PCA TAND tỉnh;

- TAND cấp huyện;

- Các Tòa, Phòng TAND tỉnh;                               **Nguyễn Thanh Xuân**

- Lưu: VT, VP.